**PHẦN I (tiếp theo)**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG THUỘC THẨM QUYỀN**

**CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN VÀ SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày /9 /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

**I. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã số hồ sơ TTHC** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn**  **giải quyết** | **Đơn vị thực hiện** | **Địa điểm**  **thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC** | **Cách thức thực hiện** | | **Số trang** |
| **Nộp hồ sơ** | **Trả hồ sơ** |
| 01 | 1.003042 | Lập sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình | 25 ngày làm việc, trong đó:  - Cấp huyện: 10 ngày  - Cấp tỉnh: 15 ngày | - Phòng  LĐ-TB&XH;  - Sở LĐ-TB&XH | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND& UBND cấp huyện | Không | Điều 10 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ. | - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. | - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. |  |